

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TRUNG NGÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TRUNG NGÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400882261

3. Ngày thành lập: 19/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thành Công, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0326516148

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

23.	Bán buôn thực phẩm	4632
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
32.	Bán buôn tổng hợp	4690
33.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
36.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
38.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
39.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Bốc xếp hàng hóa	5224
45.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
46.	Cơ sở lưu trú khác	5590
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
49.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
50.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
51.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá tài sản)	4530
52.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
53.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá tài sản)	4511
54.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
55.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
56.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

57.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
58.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
59.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
60.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
61.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
62.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
63.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
64.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
65.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
66.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ TRUNG NGÁT** Giới tính: **Nam**
 Chức danh: **Giám đốc**
 Sinh ngày: **17/09/1995** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**
 Số giấy chứng thực cá nhân: **001095008979**
 Ngày cấp: **21/06/2016** Nơi cấp: **Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thạch Xá, Xã Hòa Lâm, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**
 Chỗ ở hiện tại: **Thạch Xá, Xã Hòa Lâm, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang